

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 31/2019/HSST

Ngày: 22/04/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Thoi – Cán bộ hưu trí;
Ông Nguyễn Quang Kim – Cán bộ hưu trí;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh - Cán bộ TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 20/02/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST – HS ngày 25/03/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 13/2019/HSST - HPT ngày 08/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K**- sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lái xe Trình độ học vấn: 12/12 Đoàn thể: Không

Bố đẻ: Nguyễn Văn K (Đã chết)

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H- sinh năm 1961. Nghề nghiệp: Làm ruộng

Anh em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1990. Nghề nghiệp: Công nhân

Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 15/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Chị Thân Thị T– Sinh năm 1981(đã chết)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Thân Văn T – Sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Ông Thân Đức C – Sinh năm 1950 (Có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị K – Sinh năm 1957 (Có mặt)

Đều địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Ông C, bà K ủy quyền cho anh Tùng tham gia tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Linh Trang

Địa chỉ: Số 19, Nguyễn Văn Trỗi, khu phố T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Do bà Nguyễn Thị Thanh T – Sinh năm 1967 – Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Ủy quyền cho: Anh Dương Anh T – Sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, phường P, quận L, thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1961 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1982, nơi cư trú: thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 10/12/2013.

Ngày 25/4/2016, K ký hợp đồng lái xe ô tô thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Linh Trang có địa chỉ: Số 19 Nguyễn Văn Trỗi, khu phố T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh do bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1967 làm Giám đốc và được giao lái xe ô tô biển kiểm soát 99A- 126.49, sử dụng thương hiệu taxi Long Biên.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 30/6/2018, K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99A- 126.49 chở khách từ thôn Dục Quang đến thôn Phúc Lâm, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, K điều khiển xe ô tô 99A- 126.49 quay về nhà ở thôn Dục Quang theo đường tỉnh lộ 295B hướng Bắc Ninh đi Bắc Giang. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày khi đến Km 16 + 900 đường tỉnh lộ 295B thuộc địa phận xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang phát hiện phía trước mình có một xe ô tô tải, K đã đánh lái sang trái và tăng tốc lên 60 km/h để vượt chiếc xe ô tô tải. Khi xe ô tô 99A- 126.49 do K điều khiển lấn sang làn đường ngược chiều thì đúng lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 546.13 do chị Thân Thị T, sinh năm 1981, nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển ngược chiều đi tới. Do khoảng cách của hai xe gần nhau, K không làm chủ được tay lái nên phần đầu xe ô tô 99A- 126.49 đã đâm thẳng vào đầu xe mô tô 98B1- 546.13, đẩy chiếc xe mô tô

98B1- 546.13 và chị T xuống bãi đất trống ở sườn đường bên trái theo hướng Bắc Ninh- Bắc Giang. Hậu quả: chị T tử vong tại chỗ, hai xe bị hư hỏng nặng.

Sau khi nhận được tin báo vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, các phương tiện liên quan, kết quả:

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 16 + 900m đường tỉnh lộ 295B. Mặt đường được trải nhựa thẳng phẳng rộng 11,15(m). Mặt đường được chia thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều bằng một vạch sơn đứt quãng màu vàng rộng 0,15(m). Mỗi chiều đường xe chạy được chia thành một làn đường dành cho xe cơ giới chạy rộng 3,35 (m) và một làn đường dành cho xe thô sơ chạy rộng 2,0(m) bằng một vạch sơn màu trắng rộng 0,15(m). Hai bên đường là bãi đất trống.

- Phải, trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được tính theo chiều hướng từ Bắc Ninh đi Bắc Giang.

- Theo hướng từ Bắc Ninh đi Bắc Giang lấy mép đường bên trái làm chuẩn.

- Cột điện có số 13-I/T2 bên phải đường được xác định là điểm mốc của vụ tai nạn giao thông.

- (1) là vết trượt xước kích thước (32,50 x 0,03)m. Đầu vết trượt xước cách mép đường bên trái 1,55(m), cuối vết trượt xước nằm dưới vị trí đầu để chân trước bên trái của xe mô tô 98B1- 546.13 cách mép đường bên trái 8,10(m).

- (2) là xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 546.13 đang đổ nghiêng bên trái trên bãi đất trống bên trái đường, đầu xe chệch hướng Bắc Ninh, đuôi xe chệch hướng Bắc Giang. Trục bánh trước cách mép đường bên trái 8,0(m); trục bánh sau cách mép đường bên trái 8,55(m).

- (3) là vết trượt lốp trên mặt đường kích thước (3,95 x 0,30)m, tâm đầu vết trượt lốp cách mép đường bên trái 1,86(m); tâm cuối vết trượt lốp cách mép đường bên trái 0,80(m).

- Khoảng cách từ đầu vết trượt xước số (1) đến tâm đầu vết trượt lốp số (3) là 18,40(m).

- (4) là xe ô tô biển kiểm soát 99A- 126.49 đang nằm trên bãi đất trống bên trái đường. Đầu xe hướng đường tỉnh lộ 295B. Trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 9,10(m); trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 10,90(m).

- Khoảng cách từ trục bánh trước bên phải của xe ô tô 99A- 126.49 đến tâm cuối vết trượt lốp số (3) là 20,60(m).

- Khoảng cách từ trục bánh trước bên trái của xe ô tô 99A- 126.49 đến trục bánh sau của xe mô tô 98B1- 546.13 là 10,90(m).

- (5) là tử thi chị Thân Thị Tnằm ở tư thế ngửa mặt lên trời, đầu tử thi hướng đường tỉnh lộ 295B. Đỉnh đầu của tử thi cách mép đường bên trái 5,30(m); bàn chân phải của tử thi cách mép đường bên trái 6,10(m).

- Khoảng cách từ đỉnh đầu của tử thi chị Thân Thị Đến trục bánh sau của xe mô tô 98B1- 546.13 là 11,30(m).

- (6) là ba đờ sóc trước của xe ô tô 99A- 126.49 có kích thước (1,50 x 0,80) m, tâm ba đờ sóc cách mép đường bên trái là 5,50(m).

- Khoảng cách từ tâm ba đờ sóc số (6) đến trục bánh trước của xe mô tô 98B1- 546.13 là 2,60(m).

- Đầu vết trượt xước số (1) đến cột điện có số 13-I/T2 bên phải đường là 23,30(m) được xác định là mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Ngoài ra chúng tôi không phát hiện thêm gì khác.

2. Kết quả khám nghiệm phương tiện có liên quan đến tai nạn.

**** Xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 546.13 màu sơn: nâu.***

- Bát gương chiếu hậu hai bên bị bật rời khỏi xe.

- Cụm đồng hồ, ốp nhựa đầu xe, mặt nạ đầu xe, đèn pha phía trước, đèn xi nhan phía trước bên phải, bên trái, cánh yếm hai bên, chắn bùn phía trước bị tỳ nén bật rời khỏi xe.

- Mặt ngoài cổ phốt bị mài sát mòn kim loại kích thước (0,13 x 0,04)m.

- Giảm sóc trước bên trái bị tỳ nén cong vênh.

- Giảm sóc trước bên phải bị tỳ nén nứt vỡ kích thước (0,30 x 0,05)m.

- Bánh xe phía trước bị tỳ nén cong vênh biến dạng, đứt gãy nan hoa, vỡ mai ơ.

- Biển số phía sau bị tỳ nén cong vênh.

- Giá đỡ đuôi xe bị tỳ nén cong vênh.

- Sườn bên phải xe bám dính đất.

- Đầu để chân trước bên trái bị tỳ nén cong vênh mài sát mòn cao su hở lõi sắt kích thước (0,03 x 0,02)m.

- Để chân trước bên phải bị tỳ nén cong vênh.

**** Xe ô tô biển kiểm soát 99A- 126.49, màu sơn: bạc.***

- Hộp đèn trên nóc xe bị tỳ nén bật rời khỏi xe.

- Góc bên trái kính chắn gió trước bị tỳ nén nứt vỡ, thùng kính có bám dính nhiều sợi tóc màu đen kích thước (0,90 x 0,85) m.

- Nắp ca pô trước bị tỳ nén bẹp méo, bong sơn mặt ngoài bám dính tạp chất màu nâu tím kích thước (1,15 x 0,54)m.

- Đèn pha phía trước bên trái bị tỳ nén nứt vỡ.

- Tai xe bên trái bị tỳ nén bẹp méo kích thước (0,65 x 0,30) m, tâm cách đất 0,74 (m).

- Mặt ga lăng trước bị tỳ nén nứt vỡ bật rời khỏi xe.

- Ba đờ sóc trước bị tỳ nén bật rời khỏi xe.

- Đầu thanh giằng sắt xi trước bên trái bị tỳ nén bẹp méo, bám tạp chất màu nâu tím kích thước (0,11 x 0,10)m, tâm cách đất 0,52(m).

- Két nước phía trước bị tỳ nén bẹp méo.

- Sườn xe bên phải bị tỳ nén bẹp méo mài sát bám dính đất kích thước (2,15 x 1,00)m.
- Bánh lốp phía sau bên trái bị xì hết hơi.
- Sườn xe phía sau bên trái bị tỳ nén bẹp méo bám dính đất kích thước (0,80 x 0,40) m.
- Kính chắn gió phía sau bị tỳ nén nứt vỡ bật rời khỏi xe.

*** *Tại bản Kết luận giám định số 1064/KL-PC09 ngày 15/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:***

- Dấu vết chùn cong, bẹp méo, trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu nâu ở ốp kim loại đầu xe bên trái, giá kim loại gắn ba đèn sọc trước bên trái của xe ô tô 99A- 126.49 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, vỡ, trượt xước, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu bạc ở cổ phốt, giảm sóc trước của xe mô tô 98B1- 546.13 tạo nên là phù hợp. Chiều hướng va chạm ngược chiều.

- Dấu vết thủng, nứt vỡ thành nhiều đường, dính chất màu nâu đỏ và sợi tóc màu đen, dài ở kính chắn gió trước bên trái của xe ô tô 99A- 126.49 được hình thành do va chạm với cơ thể người tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 99A- 126.49 với xe mô tô 98B1- 546.13 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết trượt xước kí hiệu số 1, thuộc phần đường bên trái theo hướng Bắc Ninh - Bắc Giang.

- Không đủ căn cứ khoa học để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

3. Kết quả khám nghiệm tử thi:

*** Khám ngoài:**

Tử thi nữ giới được xác định là Thân Thị T, thể trạng trung bình, chiều dài đỉnh gót 157 cm.

Tử thi phủ chăn hoa màu đỏ, xanh, trắng.

Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Da, niêm mạc nhợt nhạt, vết hoen tử thi tập trung ở mặt sau cơ thể màu tím.

Đầu: Tóc cắt ngang vai, vùng chẩm sưng nề kích thước (08 x 06)cm.

Mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, đồng tử giãn, mũi, miệng khô. Hai tai chảy máu màu đỏ, vùng trán, má trái, mũi, cằm có đám chột da kích thước (20 x 16)cm. Gãy xương hàm trên, dưới cằm có vết thương rách da kích thước (04 x 01)cm.

Cổ: Mềm. Trước cổ có vết chột da kích thước (06 x 02)cm, trật đốt sống cổ 2, 3.

Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Vai phải có vết chột da kích thước (05 x 01)cm. Gãy xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 bên phải. Gãy cung sau xương sườn 6, 7, 8 bên trái. Vùng bụng phải và hông phải có đám chột rách da kích thước (32 x 08)cm. Vùng bẹn phải, xương mu và bẹn trái có đám chột rách da kích thước (36 x 20)cm. Gãy xương mu, vùng lưng có đám chột da kích thước (30 x 28)cm. Gãy đốt sống lưng 6, 7, 8.

Tay phải: Trật khớp cổ tay phải.

Tay trái: Không thấy dấu vết thương tích.

Chân phải: Mặt trong đùi phải có đám bầm tím kích thước (20 x 18)cm. Gãy xương đùi phải nhiều đoạn. Mặt trước gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải có đám chột da kích thước (12 x 08)cm.

Chân trái: Mặt sau 1/3 dưới đùi trái có vết thương rách da và cơ kích thước (20 x 08)cm. Gãy 1/3 dưới xương đùi trái. Mặt trước gối trái, cẳng chân trái và mu bàn chân trái có nhiều vết chột da bầm tím trên diện (50 x 18)cm. Mặt sau cổ chân trái có vết thương rách da kích thước (09 x 01)cm.

Bộ phận sinh dục ngoài: Không thấy dấu vết thương tích.

Hậu môn: Không thấy dấu vết thương tích.

Khám kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương khác.

*** Khám trong:**

Gia đình có đơn xin miễn giải phẫu tử thi.

*** *Tại bản Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 3487/18/GDPY ngày 02/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận nguyên nhân chết của chị Thân Thị T:***

- *Các kết quả chính qua giám định:*

+ *Gãy xương hàm trên.*

+ *Trật đốt sống cổ 2, 3.*

+ *Gãy xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 bên phải. Gãy cung sau xương sườn 6, 7, 8 bên trái. Gãy xương mu. Gãy đốt sống lưng 6, 7, 8.*

+ *Gãy xương đùi phải nhiều đoạn.*

+ *Gãy 1/3 dưới xương đùi trái.*

- *Kết luận:*

Nguyên nhân chết: Chết do Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Ngày 14/01/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên đã tiến hành định giá và kết luận trị giá thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 98B1 - 546.13 là 19.780.000đ (*Mười chín triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 15/CT - VKSVY ngày 17/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Văn K ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo điều khiển xe ô tô 99A – 126.49 đi lần toàn bộ sang làn đường của bị hại, gây ra va chạm với xe mô tô của chị T, hậu quả làm chị Thân Thị T chết tại chỗ, lỗi hoàn toàn do bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình chị Thân Thị T tổng số tiền là 250.000.000 đồng.

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Thân Văn T, ông Thân Đức C và bà Nguyễn Thị K xác nhận bị cáo K đã bồi thường cho gia đình chị Thân Thị T tổng số tiền 250.000.000 đồng. Nay anh T, ông C, bà K không yêu cầu bị cáo K phải bồi

thường thêm bất kỳ khoản tiền nào nữa và anh T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị H xác định khoản tiền 250.000.000 đồng bị cáo K bồi thường cho gia đình chị Thân Thị Tlà của bà nhưng bà không yêu cầu bị cáo K phải trả bà số tiền đó.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1,5 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 01 đến 02 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn K và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh Thân Văn T250.000.000 đồng. Đến nay anh T, ông C, bà K không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án này.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

-Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 240131566356 mang tên Nguyễn Văn K.

-Trả lại anh Thân Văn T01 xe mô tô BKS 98B1 -546.13

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, qua ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn K có Giấy phép lái xe ô tô hợp lệ. Khoảng 23 giờ 15 ngày 30/6/2018, K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99A- 126.49, đi trên đường tỉnh lộ 295B, hướng Bắc Ninh đi Bắc Giang. Khi đến Km 16 + 900 đường tỉnh lộ 295B thuộc địa phận xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Do không chấp hành đúng các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, K đã điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái và đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 546.13 đang đi ngược chiều, do chị Thân Thị T- sinh năm 1981, trú quán: thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang điều khiển. Hậu quả làm chị T chết.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo tham gia giao thông, có bằng lái phù hợp nhưng không tuân thủ quy định về luật giao thông đường bộ, đi lấn lán, vượt xe không đảm bảo an toàn, hậu quả gây tai nạn làm chị T chết. Do vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng người khác. Bị cáo được trang bị kiến thức cơ bản về luật giao thông đường bộ, có giấy phép lái xe nhưng thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, khi vượt xe đã không quan sát kỹ, không đảm bảo an toàn, lấn lán đường vi phạm trật tự an toàn giao thông công cộng, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Chính hành vi của bị cáo đã gây tai nạn làm cho chị Thân Thị T bị chết. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Ngoài ra, bị cáo được đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, không

cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy việc bị cáo tham gia giao thông gây tai nạn làm chị T chết hoàn toàn là do lỗi của bị cáo nên cần áp dụng khoản 5 Điều 260 đối với bị cáo để cấm bị cáo được hành nghề lái xe ô tô một thời gian là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình anh T 250.000.000 đồng, nay anh T, ông C, bà K không yêu cầu bị cáo K bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên về trách nhiệm dân sự không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Linh Trang có địa chỉ số 19 Nguyễn Văn Trỗi, khu phố T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh do bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1967 làm Giám đốc ủy quyền cho anh Dương Anh T, sinh năm 1979, nơi cư trú: Tổ 9, phường P, quận L, thành phố Hà Nội tham gia tố tụng. Ngày 21/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99A- 126.49 cho anh T, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

[6] Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

-Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 240131566356 mang tên Nguyễn Văn K.

-Trả lại anh Thân Văn T01 xe mô tô BKS 98B - 546.13

Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 321, Điều 322, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1,5 Điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65; Điều 41 Bộ luật hình sự;

-Xử phạt: Nguyễn Văn K **15 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngay tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Văn K được hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

+Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

-Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 240131566356 mang tên Nguyễn Văn K.

-Trả lại anh Thân Văn T01 xe mô tô BKS 98B1 -546.13

+Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1 b);
- Viện KSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên